

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Luật Bình đẳng giới năm 2006; Nghị định số 70/2008/NĐ-CP ngày 04/6/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bình đẳng giới; Nghị định 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới; Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; Công văn số 2855/BNV-CTTN&BDG ngày 27/3/2026 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn triển khai công tác bình đẳng giới năm 2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể trong thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chính sách và trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phù hợp với thực tiễn và trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, gắn với chuyển đổi số.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội; tạo chuyển biến rõ nét trong thay đổi nhận thức và hành vi, từng bước thu hẹp khoảng cách giới, nâng cao vị thế của phụ nữ, nhất là trong lĩnh vực chính trị, lao động, việc làm và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

2. Yêu cầu

Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm đồng bộ, kịp thời, đúng tiến độ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và điều kiện thực tiễn của địa phương.

Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và UBND cấp xã phân định rõ trách nhiệm, tăng cường phối hợp trong tổ chức thực hiện; xây dựng kế hoạch cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về bình đẳng giới; thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và triển khai chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bình đẳng giới và các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới theo quy định; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, các cơ quan, đơn vị chủ động rà soát, tham mưu ban hành hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn trên địa bàn.

Thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; nâng cao chất lượng đánh giá tác động giới trong quá trình xây dựng chính sách.

Các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thực hiện rà soát, đánh giá, nhận diện đầy đủ các vấn đề giới trong đánh giá tác động chính sách; bảo đảm việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới được thực hiện thực chất, hiệu quả.

Tăng cường trách nhiệm trong việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới khi trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và phân bổ ngân sách hằng năm.

2. Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về bình đẳng giới; công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung về bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch về bình đẳng giới do Trung ương và tỉnh ban hành.

Triển khai các hoạt động phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân bị bạo lực, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em; hỗ trợ các đối tượng tiếp cận bình đẳng giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong việc thực hiện công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn ở từng địa phương; rà soát các cơ sở trợ giúp xã hội công lập để chỉ đạo, hướng dẫn việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ người bị bạo lực trên cơ sở giới.

Tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn lực triển khai các hoạt động về bình đẳng giới; phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

3. Bố trí và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới

Thành lập, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp; bảo đảm hoạt động ổn định, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Rà soát, bố trí, phân công công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bình đẳng giới tại các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm tính ổn định, kế thừa và hiệu quả; kịp thời phân công, thay thế khi có sự thay đổi để không làm gián đoạn công việc.

Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, đặc biệt đối với cán bộ, công chức mới được phân công nhiệm vụ sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy. Nội dung tập huấn, bồi dưỡng tập trung vào kỹ năng lồng ghép giới trong xây dựng chính sách, pháp luật; theo dõi, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới; thu thập, phân tích số liệu thống kê có tách biệt giới; phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; kiểm tra tình hình thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

4. Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về bình đẳng giới

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026-2030 và các văn bản liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở.

Thực hiện thông tin, giáo dục, truyền thông về bình đẳng giới theo quy định tại khoản 1, Điều 6 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới. Yêu cầu, nội dung, hình thức về thông tin, giáo dục, truyền thông về bình đẳng giới thực hiện theo Điều 3, 4, 5 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP.

Nội dung truyền thông cần tập trung vào những vấn đề còn tồn tại, hạn chế hoặc có nguy cơ phát sinh về bất bình đẳng giới trong từng lĩnh vực như: tỷ lệ phụ nữ tham gia vị trí lãnh đạo, quản lý còn thấp, chưa tương xứng với tiềm năng, vị trí, vai trò của phụ nữ; định kiến giới trong lựa chọn nghề nghiệp, phân công lao động, việc làm và vai trò trong gia đình; bạo lực trên cơ sở giới, nhất là bạo lực với phụ nữ và trẻ em trong gia đình, ở nơi công cộng và trên không gian mạng; mất cân bằng giới tính khi sinh; các hủ tục, tập quán gây hại đến việc thực hiện quyền của phụ nữ và nam giới...

Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; báo cáo viên, tuyên truyền viên; tổ chức các cuộc thi; sân khấu hóa; triển lãm; các ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền; các loại hình văn hóa truyền thống, văn hóa quần chúng; sáng tác văn học, nghệ thuật, sinh hoạt cộng đồng; thông qua sinh hoạt của các loại hình câu lạc bộ.

Tăng cường thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, các mạng xã hội trong truyền thông để tiếp cận tới người dân được nhiều hơn, nhanh hơn, hiệu quả hơn; ưu tiên khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Tổ chức thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2026 thiết thực, hiệu quả, sáng tạo, phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương.

5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bình đẳng giới

Xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên đề về bình đẳng giới hoặc lồng ghép nội dung thanh tra về bình đẳng giới vào kế hoạch thanh tra hằng năm.

Tăng cường công tác kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành ở các cấp; chú trọng công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về bình đẳng giới.

Nâng cao hiệu quả cơ chế tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, người lao động trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; phát huy sự tham gia, giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội nhằm phát hiện sớm các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới.

6. Triển khai các hoạt động thúc đẩy hợp tác quốc tế về bình đẳng giới

Chủ động nghiên cứu, cập nhật thông tin, kinh nghiệm quốc tế về thúc đẩy bình đẳng giới; tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, đối tác phát triển trong triển khai các hoạt động về bình đẳng giới, huy động nguồn lực hỗ trợ phù hợp.

Việc triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về bình đẳng giới bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động đối ngoại, quản lý và sử dụng nguồn viện trợ quốc tế; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế; khuyến khích lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong các chương trình, dự án hợp tác quốc tế của tỉnh.

7. Bố trí kinh phí cho hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

Xây dựng kế hoạch, bố trí ngân sách để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, chương trình, đề án về bình đẳng giới, đặc biệt là trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030¹.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực hợp pháp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế để tăng tính bền vững, hiệu quả trong thực hiện công tác bình đẳng giới.

¹ Kinh phí cho hoạt động bình đẳng giới thực hiện theo quy định tại Điều 24 Luật Bình đẳng giới năm 2006; Điều 20, 21 Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm bình đẳng giới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn tài chính cho hoạt động bình đẳng giới bao gồm: nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp; nguồn đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân và các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Ngân sách nhà nước ở cấp nào bảo đảm chi cho hoạt động bình đẳng giới của cơ quan, tổ chức ở cấp đó theo dự toán chi ngân sách hằng năm của các cơ quan, tổ chức.

3. Khuyến khích các cơ quan, tổ chức lồng ghép nội dung thực hiện và bảo đảm bình đẳng giới vào việc sử dụng các quỹ đã được thành lập của cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch, trên cơ sở lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu vào Chương trình, kế hoạch năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chính sách về bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; phát hành những ấn phẩm tuyên truyền như pa-nô, áp phích, tờ gấp...; tập huấn, hướng dẫn, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới cho đội ngũ công chức làm công tác bình đẳng giới của các địa phương; hướng dẫn các đơn vị, địa phương tiếp tục duy trì, nhân rộng mô hình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, mô hình địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh tại cộng đồng và các mô hình, hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới” (từ ngày 15/11 đến 15/12/2026) theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ; gửi Bộ Nội vụ và UBND tỉnh đảm bảo thời gian theo quy định.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và vấn đề bình đẳng giới trong gia đình; triển khai Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện và phối hợp xử lý các hành vi vi phạm Luật Phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định.

- Lòng ghép công tác truyền thông bình đẳng giới trong thực hiện công tác gia đình và Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; triển khai, nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; hướng dẫn, đôn đốc các địa phương rà soát, bổ sung nội dung bình đẳng giới trong hương ước, quy ước.

- Tăng cường công tác thẩm định, kiểm tra các sản phẩm truyền thông về bình đẳng giới trên báo chí, xuất bản phẩm, trang thông tin điện tử, mạng xã hội và phối hợp xử lý nghiêm những hành vi có nội dung vi phạm.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện nghiêm các quy định về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; quán triệt và thực hiện đầy đủ các quy định về hành vi ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh có liên quan đến công tác phòng, chống xâm hại, bạo lực học đường theo quy định hiện hành.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực học đường, bình đẳng giới và kỹ năng sống cho học sinh qua các buổi sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Tăng cường hướng dẫn, trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, kỹ năng tham gia môi trường mạng an toàn, lành mạnh cho học sinh tại các cơ sở giáo dục.

4. Sở Y tế

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính khi sinh nhằm vận động thay đổi hành vi của toàn xã hội đối với vấn đề lựa chọn giới tính khi sinh với nhiều hình thức khác nhau, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ, trẻ em, thanh niên và vị thành niên; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, tư vấn cho nạn nhân bạo lực trên cơ sở giới tại các cơ sở y tế.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tiếp tục triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tuyên truyền, phổ biến kiến thức về bình đẳng giới; xây dựng, khai thác hiệu quả các nền tảng số, cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi, đánh giá.

- Hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương ứng dụng khoa học và công nghệ nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, tri thức cho phụ nữ, nhất là ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Sở Tư pháp

- Tham gia góp ý, thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương có nội dung liên quan đến bình đẳng giới hoặc có vấn đề bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử về giới đảm bảo đúng quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; tăng cường trợ giúp pháp lý cho phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ thuộc nhóm yếu thế, hướng dẫn lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong hoạt động hòa giải ở cơ sở.

7. Sở Tài chính

- Chủ trì tổng hợp, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương và tổng hợp báo cáo trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định giao dự toán thực hiện Kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn về dự toán trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị.

- Triển khai các giải pháp khuyến khích, tạo điều kiện góp phần đạt chỉ tiêu về nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đề ra trong Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030.

8. Thanh tra tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong kế hoạch thanh tra hằng năm; tăng cường thanh tra việc thực hiện chính sách về bình đẳng giới tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bình đẳng giới theo quy định.

9. Công an tỉnh

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ thuộc Công an tỉnh, Công an cấp xã tăng cường công tác an ninh mạng, an toàn thông tin, công tác phòng, chống tội phạm mua bán người, tội phạm xâm hại tình dục đối với phụ nữ và trẻ em. Trong đó tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng và hướng sự quan tâm của dư luận xã hội, người dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn tội phạm mua bán người, tội phạm xâm hại tình dục đối với phụ nữ và trẻ em; kỹ năng ứng phó, giúp người dân nâng cao cảnh giác với các thủ đoạn hoạt động của tội phạm, biện pháp bảo vệ phụ nữ và trẻ em tại cộng đồng.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, can thiệp, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em, bạo lực trên cơ sở giới theo quy định.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động phối hợp lồng ghép các nội dung hoạt động về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn nhằm vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

- Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:

+ Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án: “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2018-2027”; “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035”, “Hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030” ,...

+ Triển khai kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2026 đến các cấp Hội địa phương.

+ Chủ trì thực hiện nội dung bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030; phối hợp với Sở Nội vụ trong triển khai thực hiện hoạt động bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ có liên quan.

- Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh: Chỉ đạo các tổ chức công đoàn cơ sở triển khai các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động nữ tại các doanh nghiệp theo quy định của Bộ luật Lao động.

11. Các sở, ban, ngành, cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới cho cán bộ, công chức và người lao động tại cơ quan, đơn vị mình; tuyên truyền phòng, chống quấy rối tình dục nơi công sở.

- Phối hợp trong chỉ đạo triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các cơ quan, đơn vị. Tham gia thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đã được giao, đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt trong việc lồng ghép các vấn đề bình đẳng giới trong công tác kế hoạch năm; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch tại đơn vị mình.

12. Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên, Trung tâm thông tin tỉnh

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, thường xuyên đưa tin, bài tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật về công tác bình đẳng giới, Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên các ấn phẩm báo chí, phát thanh truyền hình nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh, chú trọng đầu tư các hoạt động tuyên truyền về bình đẳng giới tại những địa bàn khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thông tin tuyên truyền về các mô hình “Phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới”, mô hình “Địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh tại cộng đồng” đã và đang được các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai; nêu gương những tập thể, cá nhân điển hình trong các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới, đồng thời phê phán các hành vi phân biệt giới, bất bình đẳng giới.

13. Thống kê tỉnh: Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan thống kê, phân tích, đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới năm 2026 theo quy định của Cục Thống kê và Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. UBND các xã, phường

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bình đẳng giới trên địa bàn; chủ động lồng ghép nội dung bình đẳng giới trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

15. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) **chậm nhất ngày 15/12/2026** để tổng hợp, báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

b) Sở Nội vụ chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ **trước ngày 20/12/2026**.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Hattt/KH11

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Văn Lượng